

Số: 55 /2020/QĐST- KDTM

Hà Đông, ngày 25 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 306; 317; 319 Luật thương mại.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 23 /2020/TLST- KDTM ngày 01 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Công ty A.

Trụ sở: Số nhà 27, đường H, tổ 12, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị Hồng T – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Văn phòng luật sư Đ do ông Nguyễn Văn H đại diện tham gia tố tụng.

-Bị đơn: Công ty T.

Trụ sở: H, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

Văn phòng giao dịch: Phòng 606, tòa A, V, ngõ 187 N, quận T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Hòa B – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị D (theo giấy ủy quyền số: 06/2020/UQ-TA ngày 14/10/2020).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty A và Công ty T cùng xác nhận tính đến ngày 07/10/2019 Công ty T còn nợ Công ty A số tiền là 126.558.000 đồng và Công ty A tự nguyện không yêu cầu Công ty T thanh toán tiền lãi.

Nay hai bên thống nhất thoả thuận Công ty T có trách nhiệm thanh toán trả cho Công ty A số tiền còn nợ làm 02 đợt cụ thể như sau:

- Đợt 1: Ngày 29/01/2021 sẽ thanh toán số tiền là 50.000.000 đồng.

- Đợt 2: Ngày 28/4/2021 sẽ thanh toán số tiền còn lại là 76.558.000 đồng.

Trường hợp Công ty T không thực hiện đúng bất kỳ đợt nghĩa vụ thanh toán nào nêu trên thì Công ty A được quyền đề nghị cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ khoản tiền còn nợ.

Về án phí: Công ty A và Công ty T thống nhất thỏa thuận số tiền án phí phải nộp là 3.164.000 đồng thì Công ty A sẽ tự nguyện nộp là 3.000.000 đồng và Công ty T còn phải nộp là 164.000 đồng. Công ty A đã nộp đủ số tiền án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009006 ngày 22/5/2020 của Chi cục thi hành án H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải thi hành theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thủy